

Số /PGD&ĐT
V/v hướng dẫn nhiệm vụ công nghệ thông
tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục
năm học 2022-2023

Đắk Song, ngày tháng 9 năm 2022

Kính gửi:

- Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;
- Các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Thực hiện Công văn số 470/SGDDĐT-VP ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) và thống kê giáo dục năm học 2022-2023. Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nhiệm vụ CNTT, CDS và thống kê giáo dục trong các cơ sở giáo dục năm học 2022-2023 như sau:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Bên cạnh việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2022 -2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Đắk Song tại Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 07/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song. Năm học 2022-2023, các đơn vị tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học

a) Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của mỗi cơ sở giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy – học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

b) Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa cơ sở giáo dục, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; có lộ trình kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

c) Tiếp tục phát triển học liệu số bảo đảm chất lượng: Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

d) Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên học vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên. Khai thác hiệu quả Webservice của nhà trường trong việc kết nối, lưu thông và quảng bá thương hiệu giáo dục.

2. Tiếp tục triển khai phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục, kết nối thông suốt với CSDL giáo dục địa phương và CSDL ngành

a) Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc số tại các cơ sở giáo dục.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ liên lạc điện tử, ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục (hiện nay Bộ GDĐT đang có kế hoạch xây dựng phần mềm quản trị trong các cơ sở giáo dục dùng chung, miễn phí cho tất cả các cơ sở giáo dục, dự kiến hoàn thành trong năm 2023).

3. Tiếp tục mở rộng, hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời

a) Tiếp tục thực hiện cung cấp thông tin trên CSDL và triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục (*tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn*) nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục; các cơ sở giáo dục tập trung hoàn thiện cập nhật mã số định danh của học sinh và kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng kỳ học.

b) Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

4. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trong công tác quản lý văn bằng, chứng chỉ đối với cấp trung học cơ sở.

5. Đẩy mạnh triển khai hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. KIỆN TOÀN TỔ CHỨC BỘ PHẬN PHỤ TRÁCH CNTT, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ CÔNG TÁC THỐNG KÊ GIÁO DỤC VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG NGUỒN NHÂN LỰC

- Phân công lãnh đạo đơn vị phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

- Tổ chức tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

- Tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục, xem xét lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025

Xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

3. Tăng cường công tác thể chế: Các cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý hệ thống thông tin và CSDL giáo dục lưu ý việc tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định (giao trách nhiệm các bộ phận chuyên môn rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của dữ liệu thành phần của từng cấp học trên CDSL ngành); đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong các cơ sở giáo dục; đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

c) Tham mưu các cấp chính quyền ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ cơ sở giáo dục, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách

hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về ịch vụ Internet (đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G) cho học sinh, giáo viên và cơ sở giáo dục.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng các trường triển khai các nhiệm vụ và giải pháp trên đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động trong đơn vị biết và thực hiện.

2. Chế độ báo cáo: các trường tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của đơn vị mình sau khi kết thúc học kỳ I trước ngày 15/01/2023, tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 trước 05/6/2023 và gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo cấp trên đúng tiến độ.

Nhận được công văn, đề nghị Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và Chủ các cơ sở giáo dục ngoài công lập nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT (Hg).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Bùi Tuấn Khang

